

UBND HUYỆN THẮNG BÌNH
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 33a/KH-LQĐ

Hà Lam, ngày 21 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HỌC SINH KHUYẾT TẬT HÒA NHẬP
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Căn cứ Luật Học sinh khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật học sinh khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 giữa Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với học sinh khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Về Quy định về giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật;

Căn cứ vào khoảng 4, điều 20 về thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh khuyết tật trong trường THCS tại thông tư 32/2020/TT-BGDĐT của BGD&ĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2012 của Bộ GD&ĐT về Quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT;

Căn cứ Thông tư Số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp Trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên.

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức về thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.
- Học sinh khuyết tật được phát triển khả năng của bản thân, được hòa nhập và tăng cơ hội đóng góp cho cộng đồng. Đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm, khả năng của học sinh khuyết tật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật tham gia học hòa nhập.
- Quản lý, giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật phù hợp, đúng quy định.
- Tư vấn kịp thời cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa học sinh đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt tại các trường chuyên biệt.
- Trang bị tốt về cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia học hòa nhập.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của ngành về công tác giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật.
- Ban giám hiệu nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn luôn quan tâm và có tinh thần trách nhiệm với học sinh khuyết tật.

2. Khó khăn

- PHHS chưa thật sự quan tâm đúng mức, còn mang nặng tâm lý khi nghĩ con em mình bị khuyết tật sẽ bị thiệt thòi trong học tập, sinh hoạt vui chơi đối với các bạn cùng lớp.
- Sĩ số lớp khá đông nên giáo viên gặp nhiều khó khăn trong việc dành nhiều thời gian cho việc quan tâm và giáo dục học sinh khuyết tật.
- Giáo viên chưa được bồi dưỡng kiến thức và phương pháp giáo dục học sinh khuyết tật nên còn gặp nhiều khó khăn trong dạy học.
- Việc đánh giá học sinh còn gặp khó khăn.

3. Số lượng học sinh khuyết tật: 18 học sinh.

STT	HỌ VÀ TÊN	SINH NGÀY	LỚP	DẠNG KT
1	Trương Hoàng Thảo Nguyên	08/07/2013	6/4	Vận động
2	Nguyễn Đình Hải	20/10/2011	7/5	Khác
3	Nguyễn Thị Kiều Thương	02/11/2010	7/7	Trí tuệ
4	Nguyễn Văn Trường Hân	03/12/2012	6/3	Trí tuệ
5	Đinh Lê Nguyên	22/10/2011	6/3	Trí tuệ
6	Nguyễn Hữu Nhật Huy	24/10/2012	7/6	Mắt
7	Hồ Thị Hải Yến	07/02/2012	7/7	Vận động
8	Lê Trung Hưng	09/09/2011	8/3	Mắt
9	Lê Vũ Anh Thư	10/10/2011	8/3	Khác
10	Nguyễn Thị Phương Khanh	21/9/2013	6/9	Nghe,nói
11	Lê Thị Trúc Na	09/07/2013	6/7	Vận động
12	Lê Văn Hưng	05/12/2011	8/4	Mắt
13	Nguyễn Thị Khánh Thy	19/09/2012	7/8	Vận động
14	Lê Hải Nam	21/03/2013	6/8	Vận động
15	Nguyễn Hữu Cảnh	20/02/2012	6/8	Trí tuệ
16	Nguyễn Thị Kiều Thương	02/11/2010	7/7	Trí tuệ
17	Huỳnh Công Ngọc Hiệp	12/03/2010	9/6	Vận động
18	Nguyễn Trung Hiếu	02/07/2011	8/ 8	Trí tuệ

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC HÒA NHẬP

- Giúp người khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những người học khác.
- Tạo điều kiện và cơ hội cho người khuyết tật học văn hóa, học nghề, vui chơi giải trí, phục hồi chức năng và phát triển khả năng của bản thân để hòa nhập cộng đồng.

IV. CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP

1. Chỉ tiêu

- 100% HS khuyết tật hoà nhập của trường nắm được kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, sống đoàn kết, hoà nhập với bạn bè.
- 100% HS khuyết tật hoà nhập của trường nắm được các kiến thức cơ bản theo chương trình giáo dục phổ thông.
- Các em biết giao tiếp và thể hiện được ý kiến của mình trong các tiết hoạt động tập thể.

2. Biện pháp

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về học tập cho học sinh khuyết tật chú trọng đến sự tiến bộ trong rèn luyện của học sinh. Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật.
- Thực hiện đúng chương trình và nội dung giáo dục, dạy hoà nhập trẻ khuyết tật cụ thể:
 - + Trẻ khuyết tật trong lớp học hoà nhập thực hiện chương trình GD và kế hoạch chung của lớp của trường.
 - + Căn cứ vào kế hoạch, chương trình chung, giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật hoà nhập có thể điều chỉnh chương trình và phương pháp, đánh giá cho phù hợp với học sinh khuyết tật.
 - + Căn cứ vào khả năng của trẻ khuyết tật và mức độ khuyết tật, giáo viên dạy cần đưa các em tham gia vào mọi hoạt động của lớp, của trường theo nhu cầu và tiềm năng của từng em.
 - + Tìm hiểu kĩ đặc điểm tâm, sinh lí, hoàn cảnh gia đình và điều kiện sống của trẻ từ đó tìm biện pháp giáo dục phù hợp.
 - + Đề xuất, kiến nghị với tổ chuyên môn và nhà trường về những giải pháp giáo dục trẻ.
 - + Kịp thời báo cáo nhà trường về tình hình của trẻ khuyết tật lớp mình phụ trách và những vấn đề liên quan đến giáo dục trẻ khuyết tật.
 - + Thường xuyên giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh hoặc người đỡ đầu để thông báo kịp thời về tình hình học tập của trẻ tới gia đình đồng thời phối hợp tạo điều kiện tốt nhất để các em học tập và rèn luyện. Hướng dẫn cha mẹ học sinh cách giáo dục trẻ, đồng cảm và chia sẻ với họ bằng tình cảm trân thành, thân thiện.
 - + Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với trẻ khuyết tật, giữa trẻ KT với học sinh khác trong lớp, trong trường. Tạo cho trẻ có được cảm giác an toàn, được tôn trọng. Giáo dục học sinh khác trong lớp biết cách động viên, chia sẻ, hỗ trợ giúp đỡ trẻ KT bằng tình cảm bạn bè gần gũi.

+ Tăng cường tự học, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp về phương pháp giáo dục trẻ KT.

+ Trong giảng dạy và giáo dục luôn dành cho đối tượng này sự quan tâm đặc biệt. Thường xuyên theo dõi chỉ bảo tận tình coi trẻ như con em mình.

+ Nghiên cứu kĩ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về công tác giáo dục trẻ KT học hoà nhập để thực hiện.

+ Thường xuyên hướng tới việc thực hiện mục tiêu, điều chỉnh kế hoạch và có thể đề xuất điều chỉnh mục tiêu phù hợp với sự phát triển của trẻ.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ

1.1. Đối với nhà trường

- Tiếp nhận học sinh khuyết tật đến học.
- Xây dựng cơ sở vật chất, tạo cơ hội và điều kiện cho học sinh khuyết tật, được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động, đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho học sinh khuyết tật theo đơn vị lớp.
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho học sinh khuyết tật.
- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho học sinh khuyết tật.

1.2. Đối với lớp

- Cần quan tâm, chia sẻ, động viên học sinh khuyết tật tham gia các hoạt động của lớp.
- Hỗ trợ học sinh khuyết tật về các hoạt động mà các em chưa thực hiện được.

1.3. Đối với tổ, nhóm chuyên môn

- Xây dựng, thống nhất, triển khai kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật ở từng bộ môn.
- Tham gia xây dựng, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh khuyết tật, của giáo viên.
- Sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, tổ chức các chuyên đề giáo dục cho học sinh khuyết tật.
- Phối hợp với các tổ chức, các cơ sở giáo dục khác trong việc giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật.
- Tham gia các hoạt động giao lưu dành cho học sinh khuyết tật.

1.4. Đối với cá nhân giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật

- Giáo viên trong giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật phải tôn trọng và thực hiện các quyền của học sinh khuyết tật; có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương học sinh khuyết tật; có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường.

- Chủ động phối hợp với tổ, nhóm chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh khuyết tật.

- Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Tư vấn cho nhà trường và gia đình học sinh khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.5. Giáo viên chủ nhiệm

- Kế hoạch GDHNHKT

- Sổ theo dõi học sinh khuyết tật

- Danh sách học sinh khuyết tật của lớp.

1.6. Đối với học sinh khuyết tật

- Chăm lo rèn luyện, phục hồi chức năng, bảo vệ sức khỏe; thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện theo chương trình và kế hoạch của trường; tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường phù hợp với khả năng của mình.

- Tôn trọng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nội quy nhà trường; giữ gìn và bảo vệ tài sản chung.

- Báo cáo tình hình sức khỏe, khả năng học tập cho người phụ trách lớp hoặc đề xuất nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

1.7. Đối với gia đình

- Gia đình có nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh KT. Gia đình có vai trò quan trọng trong việc quyết định đến quá trình phát triển của học sinh thông qua thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh KT.

- Phải thường xuyên hỗ trợ con em mình học bài ở nhà.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với giáo viên.

- Tạo cơ hội, động viên, khuyến khích trẻ tham gia vào công việc gia đình.

- Cho con em mình thường xuyên được giao lưu với bạn bè hàng xóm.

- Chủ động gặp gỡ giáo viên để trao đổi, thông cảm và chia sẻ với giáo viên chủ nhiệm trực tiếp dạy con em mình.

1.8. Đối với cộng đồng

- Nâng cao nhận thức của các thành viên gia đình học sinh, hàng xóm và cộng đồng, các tổ chức quần chúng xã hội.

- Huy động các nguồn lực trong cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ gia đình cũng như hỗ trợ học sinh khuyết tật.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh có mức độ khuyết tật nặng

- Mỗi học sinh khuyết tật đều được lập kế hoạch giáo dục cá nhân, trong đó có các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu hàng năm và mục tiêu học kỳ; thời gian thực hiện; nội dung, biện pháp thực hiện; người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học.

- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học chung và nhu cầu, khả năng của người khuyết tật theo hướng dẫn của Bộ.

3. Nội dung, phương pháp giáo dục, công tác tuyển sinh, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập.

3.1. Nội dung, phương pháp giáo dục

- Căn cứ nội dung chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với cấp học trung học cơ sở.

- Dựa vào khả năng, nhu cầu của mỗi học sinh khuyết tật đã xác định trong sổ kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch giáo dục chung.

- Trên cơ sở đó giáo viên điều chỉnh nội dung, chương trình các môn học và phương pháp giáo dục một cách phù hợp với từng đối tượng người học.

- Giáo viên bộ môn đề xuất miễn, giảm một số môn học nội dung và hoạt động giáo dục cũng như các bài kiểm tra mà khả năng học sinh không thể đáp ứng được.

3.2. Công tác tuyển sinh

- HSKT được tuyển thẳng vào các lớp đầu cấp khi có đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT và công văn hướng dẫn tuyển sinh hàng năm; được ghi tên trong sổ đăng bộ, sổ điểm và có học bạ như học sinh bình thường.

3.3. Tổ chức dạy học

- Về việc miễn, giảm một số nội dung môn học, môn học hoặc hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT- BLĐTBXH-BTC.

- Sắp xếp, bố trí các lớp học phù hợp với người khuyết tật, thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT.
- Chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội cho HSKT như: biết ứng xử với gia đình, bạn bè; tự chăm sóc bản thân; tham gia các hoạt động tập thể...

3.4. Kiểm tra, đánh giá; xét lên lớp, ở lại

- Việc đánh giá kết quả giáo dục của HSKT dựa trên nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của học sinh.

- Kết quả giáo dục các lĩnh vực, môn học hoặc hoạt động giáo dục mà HSKT đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với trẻ em, học sinh bình thường. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà HSKT không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

- HSKT được xét lên lớp dựa trên kết quả học tập các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục chung hoặc căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân. Hiệu trưởng nhà trường căn cứ kết quả đánh giá các lĩnh vực phát triển, học tập các môn học, hoạt động giáo dục của HSKT để xét lên lớp hoặc cấp bằng tốt nghiệp THCS đối với HSKT học theo chương trình giáo dục chung hoặc căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân đối với người không đáp ứng được chương trình giáo dục chung để xét lên lớp hoặc cấp bằng tốt nghiệp THCS.

3.5. Xét hoàn thành chương trình tốt nghiệp THCS

Học sinh khuyết tật học hòa nhập được xét hoàn thành chương trình tốt nghiệp THCS theo quy định tại Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023. Hồ sơ đề nghị xét công nhận tốt nghiệp gửi về phòng GDĐT.

4. Việc quản lý hồ sơ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

4.1. Hồ sơ

Mỗi HSKT học hòa nhập (tùy theo cấp học) có 01 bộ hồ sơ dùng cho toàn cấp. Hồ sơ giáo dục hòa nhập gồm:

- Giấy khai sinh (bản sao);
- Học bạ (như học sinh bình thường);
- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (theo mẫu của cơ quan y tế);
- Kế hoạch giáo dục cá nhân;
- Giấy xác nhận về mức độ khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước;
- Quyết định hưởng chế độ chính sách do Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố cấp (nếu có);
- Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tiểu học;

- Các loại giấy tờ có liên quan khác (biên bản bàn giao; hồ sơ y tế...).

4.2. Công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ

- HSKT được lập hồ sơ và tiến hành lưu trữ theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016; khi HSKT chuyển lớp trong từng cấp học cần bàn giao kế hoạch giáo dục cá nhân, bài làm, bài tập, nhận xét của giáo viên để dễ dàng theo dõi và thực hiện ở lớp tiếp theo.

- Khi HSKT chuyển trường hoặc chuyển cấp, các trường bàn giao hồ sơ giáo dục cá nhân cho đơn vị mới để tiếp tục theo dõi giúp đỡ HSKT học tập. Hồ sơ bàn giao ghi chép đầy đủ các thông tin cũng như mức độ tiến bộ của học sinh và các biện pháp hỗ trợ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường

- Đưa việc thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập cá nhân cho học sinh khuyết tật là một trong những nhiệm vụ của nhà trường. Phó hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên bộ môn xây dựng đề kiểm tra dành riêng cho học sinh khuyết tật.

- Hỗ trợ giáo viên thực hiện theo kế hoạch đã được xây dựng. Phân công giáo viên chủ nhiệm có năng lực.

- Tạo điều kiện cung cấp cơ sở vật chất, đồ dùng học tập, phương tiện hỗ trợ đầy đủ cho lớp có HSKT học hoà nhập.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và đưa ra những quyết định điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch của giáo viên thông qua sổ ghi chép, đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

- Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên, phụ huynh và học sinh khuyết tật thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức, điều khiển các cuộc họp điều chỉnh các bản kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ trợ cấp của học sinh khuyết tật đúng quy định.

2. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật cụ thể theo từng năm học và triển khai đến giáo viên trực tiếp giảng dạy ở lớp có học sinh khuyết tật thực hiện nghiêm túc. Mỗi tháng có báo cáo về ban giám hiệu tình hình giáo dục trẻ khuyết tật, để có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Đối với giáo viên trực tiếp dạy các lớp có trẻ khuyết tật học hoà nhập

- Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học. Tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập. Thông qua sự tác động phù hợp trên lớp giúp học sinh nâng cao nhận thức và phát triển khả năng giao tiếp.

- Xây dựng mối thân thiện giữa giáo viên với học sinh, Học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng. Tạo cho học sinh cảm giác an toàn, được tôn trọng, giúp học sinh bớt mặc cảm, tự ti. Học sinh bình thường, không khuyết tật thông cảm, chia sẻ, giúp đỡ bạn....Bằng cách giáo dục ý thức và vòng tay bạn bè.
- Kiểm tra đánh giá học sinh theo học sinh đại trà nhưng có giảm nhẹ về lượng kiến thức và thời gian kiểm tra nhiều hơn
- Thiết lập và duy trì tốt mối quan hệ với gia đình học sinh nhằm trao đổi thông tin, phối kết hợp, trực tiếp hoặc gián tiếp, hướng dẫn cho phụ huynh học sinh cách dạy, các kỹ năng giao tiếp, cách phát triển ngôn ngữ cho học sinh tại gia đình.
- Ghi nhật ký những biểu hiện tiến bộ diễn ra hàng ngày tại nhà trường đối với em là học sinh khuyết tật.

4. Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp

- Tham gia họp để thống nhất kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật năm học 2024-2025. Quan tâm, chia sẻ, động viên, hỗ trợ học sinh khuyết tật tham gia các hoạt động của lớp.
- Thông tin, trao đổi phối hợp với giáo viên bộ môn, thành viên khác liên quan để cùng thống nhất biện pháp giáo dục phù hợp, giúp đỡ học sinh diện KT học hòa nhập. Hòa thành kế hoạch giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh cuối học kỳ.

5. Tổ văn phòng

- Tiếp nhận, lưu trữ đầy đủ hồ sơ của học sinh khuyết tật học hòa nhập năm học 2024-2025; đảm bảo đúng quy định về công tác học vụ - giáo vụ, công tác văn thư lưu trữ. Tham gia thực hiện công tác giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập theo phân công của Hiệu trưởng.
- Tham mưu hiệu trưởng, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách theo quy định đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập, đối với giáo viên dạy học sinh diện khuyết tật học hòa nhập.

6. Gia đình học sinh khuyết tật

Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường, quan tâm tạo điều kiện thuận lợi để giúp học sinh thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật năm học 2024-2025.

Trên đây là kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập năm học 2024-2025 của Trường THCS Lê Quý Đôn, đề nghị CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc kế hoạch, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn thì nhanh chóng báo cáo về ban giám hiệu để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- BGH (c/d);
- Tổ CM (t/h);
- Giáo viên (t/h);
- Lưu:VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Quang Hoà

